

Số: 138/2015/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2015

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg
ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ,
chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp,
chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế**

Căn cứ Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế (sau đây được viết tắt là Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg);

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính,

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn thực hiện chế độ trợ cấp một lần, chế độ bảo hiểm y tế, trợ cấp mai táng phí và cấp “Giấy chứng nhận” đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế.

Điều 2. Đối tượng và điều kiện áp dụng

1. Đối tượng

Dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế.

2. Điều kiện áp dụng

Người được Ủy ban hành chính hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã trở lên hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền huy động, quản lý tập trung, được giao làm nhiệm vụ phục vụ chiến đấu cho các đơn vị Quân đội hoặc phục vụ các chiến trường, bao gồm: Vận chuyển vũ khí trang bị, đạn dược, lương thực, thực phẩm, vận chuyển thương binh, bệnh binh; làm đường cơ động, san lấp hố bom, bảo đảm giao thông, liên lạc, vót chông, làm cạm bẫy; đào hầm hào, xây dựng công sự, trận địa, khu vực phòng thủ, trong thời gian và địa bàn theo quy định tại Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 2 Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg.

Điều 3. Đối tượng không áp dụng

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg.

Điều 4. Thời gian tính hưởng chế độ

1. Thời gian tính hưởng chế độ trợ cấp một lần là thời gian thực tế trực tiếp tham gia dân công hỏa tuyến, tính từ ngày được cấp có thẩm quyền huy động, quản lý tập trung, thực hiện nhiệm vụ cho đến ngày hoàn thành nhiệm vụ, trở về địa phương.

2. Trường hợp đối tượng có thời gian tập trung tham gia dân công hỏa tuyến ở các đợt khác nhau hoặc có gián đoạn thì được cộng dồn để tính hưởng chế độ.

Điều 5. Chế độ trợ cấp một lần

1. Đối tượng có đủ điều kiện theo hướng dẫn tại Điều 2 Thông tư này được hưởng chế độ trợ cấp một lần ấn định theo các mốc thời gian thực tế trực tiếp tham gia dân công hỏa tuyến, cụ thể như sau:

- a) Dưới 01 năm, mức trợ cấp bằng 2.000.000 đồng;
- b) Đủ 01 năm đến dưới 02 năm, mức trợ cấp bằng 2.700.000 đồng;
- c) Từ đủ 02 năm trở lên, mức trợ cấp bằng 3.500.000 đồng.

2. Người đã từ trần thì một trong những thân nhân sau đây của người từ trần: Vợ hoặc chồng; bố đẻ, mẹ đẻ; con đẻ, con nuôi hoặc người nuôi dưỡng hợp pháp được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo mức thống nhất tương ứng nêu trên.

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A tham gia dân công hỏa tuyến tháng 11 năm 1953, hoàn thành nhiệm vụ về địa phương tháng 5 năm 1954. Cách tính hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với ông Nguyễn Văn A như sau:

Thời gian tham gia dân công hỏa tuyến từ tháng 11 năm 1953 đến tháng 5 năm 1954 là 07 tháng; mức hưởng trợ cấp một lần là 2.000.000 đồng.

Ví dụ 2: Bà Ngô Thị B tham gia dân công hỏa tuyến đợt 1 từ tháng 8 năm 1965, hoàn thành nhiệm vụ về địa phương tháng 01 năm 1966; đợt 2 tham gia

dân công hoả tuyến tại huyện biên giới Tây Nam từ tháng 5 năm 1975, hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương tháng 10 năm 1975. Cách tính hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với bà Ngô Thị B như sau:

Đợt 1: Từ tháng 8 năm 1965 đến tháng 01 năm 1966 là 06 tháng;

Đợt 2: Từ tháng 5 năm 1975 đến tháng 10 năm 1975 là 06 tháng.

Tổng thời gian tham gia 2 đợt là: 06 tháng + 06 tháng = 12 tháng; mức hưởng trợ cấp một lần là 2.700.000 đồng.

Ví dụ 3: Ông Dương Văn C tham gia dân công hoả tuyến tại huyện Đình Lập, Lạng Sơn từ tháng 7 năm 1980, hoàn thành nhiệm vụ về địa phương tháng 9 năm 1982. Cách tính hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với ông Dương Văn C như sau:

Thời gian tham gia dân công hoả tuyến từ tháng 7 năm 1980 đến tháng 9 năm 1982 là 02 năm 03 tháng; mức hưởng trợ cấp một lần là 3.500.000 đồng.

Ví dụ 4: Trường hợp ông Nguyễn Văn A nêu tại ví dụ 1, nhưng ông A đã từ trần. Theo quy định, thân nhân của ông A được hưởng chế độ trợ cấp một lần là 2.000.000 đồng.

Điều 6. Chế độ bảo hiểm y tế

1. Đối tượng có đủ điều kiện theo hướng dẫn tại Điều 2 Thông tư này nếu chưa được hưởng chế độ bảo hiểm y tế thì được hưởng chế độ bảo hiểm y tế tương tự đối tượng quy định tại Điểm d Khoản 3 Điều 12 Luật Bảo hiểm y tế (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

2. Trường hợp đối tượng có đủ điều kiện hưởng các chế độ bảo hiểm y tế khác nhau thì chỉ được cấp một thẻ bảo hiểm y tế và được lựa chọn chế độ có mức hưởng cao nhất.

Điều 7. Trợ cấp mai táng phí

1. Đối tượng có đủ điều kiện hưởng chế độ trợ cấp một lần theo hướng dẫn tại Điều 2 Thông tư này, khi từ trần, người lo mai táng được hưởng trợ cấp mai táng phí theo mức quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

2. Trường hợp đối tượng đã từ trần trước ngày 01 tháng 01 năm 2016 thì người lo mai táng không được hưởng trợ cấp mai táng phí.

3. Trường hợp đối tượng từ trần kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 trở đi mà chưa có quyết định hưởng chế độ trợ cấp một lần của cấp có thẩm quyền thì khi có quyết định hưởng chế độ trợ cấp một lần, người lo mai táng được hưởng trợ cấp mai táng phí theo quy định.

Điều 8. Cấp Giấy chứng nhận tham gia dân công hoả tuyến

Đối tượng có đủ điều kiện hưởng chế độ trợ cấp một lần theo hướng dẫn tại Điều 2 Thông tư này, đã có quyết định của cấp có thẩm quyền, khi nhận chế

độ trợ cấp một lần được cấp Giấy chứng nhận tham gia dân công hoả tuyến. Mẫu Giấy chứng nhận tham gia dân công hoả tuyến do Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 4969/QĐ-BQP ngày 20 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Điều 9. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí chi trả chế độ trợ cấp một lần cho các đối tượng hướng dẫn tại Điều 5 Thông tư này do ngân sách Trung ương bảo đảm. Bộ Tài chính cấp theo đề nghị của Bộ Quốc phòng, chuyển các đơn vị, địa phương thực hiện chi trả.

2. Kinh phí chi mua thẻ bảo hiểm y tế và thực hiện trợ cấp mai táng phí theo hướng dẫn tại Điều 6, Điều 7 Thông tư này do ngân sách địa phương bảo đảm.

3. Kinh phí đảm bảo cho công tác xét duyệt, chi trả chế độ trợ cấp một lần hướng dẫn tại Điều 5 Thông tư này bằng 4% tổng kinh phí chi trả cho các đối tượng do ngân sách Trung ương bảo đảm.

Nội dung chi kinh phí đảm bảo cho công tác xét duyệt, chi trả gồm: Tuyên truyền, phổ biến chính sách; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ; xét duyệt, thẩm định hồ sơ; kiểm tra, sơ, tổng kết; in ấn tài liệu, mẫu biểu, Giấy chứng nhận tham gia dân công hoả tuyến; văn phòng phẩm; sửa chữa nhỏ trang bị phục vụ công tác quản lý, xét duyệt, chi trả. Mức chi thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 10. Hồ sơ, trình tự thực hiện chế độ trợ cấp một lần

1. Hồ sơ của đối tượng để xét hưởng chế độ, bao gồm:

a) Bản khai cá nhân

- Đối với dân công hoả tuyến còn sống lập theo mẫu số 1A kèm theo Thông tư này;

- Đối với đối tượng đã tử trận, thân nhân của đối tượng lập theo mẫu số 1B kèm theo Thông tư này.

b) Giấy tờ tham gia dân công hoả tuyến (nếu có)

Bản chính hoặc bản sao có chứng thực của Ủy ban nhân dân cấp xã, một trong các giấy tờ thể hiện tham gia dân công hoả tuyến, gồm: Lý lịch cán bộ hoặc lý lịch đảng viên khai trước ngày Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành, trong đó có thể hiện thời gian tham gia dân công hoả tuyến; danh sách các đợt huy động tham gia dân công hoả tuyến của địa phương; hồ sơ hưởng chính sách người có công, hưởng bảo hiểm xã hội có khai thời gian tham gia dân công hoả tuyến.

2. Trình tự giải quyết chế độ

a) Đối tượng đủ điều kiện hưởng chế độ trợ cấp một lần theo hướng dẫn tại Điều 2 Thông tư này hoặc thân nhân đối tượng (đối với đối tượng đã tử trận) lập bản khai và trực tiếp nộp 01 bộ hồ sơ theo hướng dẫn tại Khoản 1 Điều này cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

b) Từng đợt, trong thời gian 5 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, Ủy ban nhân cấp xã hoàn thành việc xét duyệt, lập 02 bộ hồ sơ cho từng đối tượng; lập Biên bản họp Hội đồng chính sách xã theo mẫu số 2, làm công văn đề nghị theo mẫu số 3A, kèm theo danh sách đối tượng được hưởng chế độ theo mẫu số 3B, báo cáo Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện. Những trường hợp chưa rõ đối tượng, thời gian tính hưởng chế độ hoặc có khiếu nại, tố cáo thì để lại xác minh, làm rõ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo sau;

c) Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định do Ủy ban nhân cấp xã báo cáo (theo từng đợt), hoàn thành việc rà soát, đối chiếu, tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo cấp huyện cho ý kiến; hoàn thiện hồ sơ, làm công văn đề nghị theo mẫu số 3A, gửi Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh hoặc Cục Chính trị/Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, kèm theo hồ sơ xét hưởng chế độ trợ cấp một lần (mỗi đối tượng 02 bộ) và danh sách đối tượng được hưởng chế độ theo mẫu số 3B;

d) Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Cục Chính trị/Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội tiếp nhận hồ sơ do Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện báo cáo; trong thời gian 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định (theo từng đợt) hoàn thành việc xét duyệt, tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo cấp tỉnh cho ý kiến; hoàn thiện hồ sơ, làm công văn đề nghị theo mẫu số 3A, gửi cấp có thẩm quyền theo quy định sau đây:

- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh báo cáo, đề nghị Bộ Tư lệnh Quân khu (qua Phòng Chính sách) thẩm định, ra quyết định hưởng chế độ trợ cấp một lần, kèm theo mỗi đối tượng 01 bộ hồ sơ và danh sách đối tượng được hưởng chế độ theo mẫu số 3B; lưu trữ mỗi trường hợp 01 bộ hồ sơ và danh sách đối tượng được hưởng chế độ.

- Cục Chính trị/Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội tổng hợp, đề nghị Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội ra quyết định hưởng chế độ trợ cấp một lần.

đ) Trong thời gian không quá 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định (theo từng đợt), Bộ Tư lệnh Quân khu và Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội hoàn thành việc thẩm định, ra quyết định hưởng chế độ trợ cấp một lần theo mẫu số 4, sau khi có ý kiến thẩm định của Cục Chính sách/Tổng cục Chính trị;

e) Sau khi được cấp kinh phí trợ cấp, trong thời gian 10 ngày làm việc, Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện tổ chức chi trả chế độ trợ cấp một lần cho các đối tượng bảo đảm kịp thời, công khai, chặt chẽ, chính xác; trao Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến cùng với chi trả chế độ trợ cấp một lần; thực hiện lưu trữ hồ sơ theo quy định.

Điều 11. Hồ sơ, trình tự thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế

Hồ sơ, trình tự thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với đối tượng đủ điều kiện hưởng chế độ trợ cấp một lần theo hướng dẫn tại Điều 2 Thông tư này được thực hiện tương tự theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế đối với người có công với cách mạng.